

Số: 397/2026/QĐST-HNGĐ

Đan Phượng, ngày 29 tháng 06 năm 2026

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 371/2026/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 06 năm 2026 về việc “*Tranh chấp hôn nhân gia đình*”, giữa:

- Nguyên đơn: Anh **Nguyễn Viết H**, sinh năm 2000; HKTT: Tổ dân phố H, phường T, thành phố H.

- Bị đơn: Chị **Nguyễn Thị Thu N**, sinh năm 2002; HKTT: Xóm E, thôn Đ, xã A, thành phố H.

Căn cứ khoản 1 Điều 28, Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, Điều 212, Điều 213 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2025;

Căn cứ các Điều 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 24; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án và điểm 1.1 phần II mục A Danh mục án phí, lệ phí Tòa án ban hành kèm theo Nghị quyết;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 19 tháng 06 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 19 tháng 06 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh **Nguyễn Viết H** và chị **Nguyễn Thị Thu N**.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

[2.1] Về con chung: Anh Nguyễn Viết H và chị Nguyễn Thị Thu N xác nhận có 02 con chung là Nguyễn Viết Hoàng A, sinh ngày 07/11/2020 và Nguyễn Viết Hoàng K, sinh ngày 25/07/2022. Hai con chung sức khỏe bình thường. Anh chị thỏa thuận giao cho anh H trực tiếp nuôi dưỡng cháu Nguyễn Viết Hoàng A, chị N trực tiếp nuôi dưỡng cháu Nguyễn Viết Hoàng K cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc đến khi có sự thay đổi khác. Anh H, chị N có quyền, nghĩa vụ thăm nom chăm sóc con chung không ai được cản trở.

Về cấp dưỡng nuôi con: Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung đối với anh H chị N cho đến khi có yêu cầu mới.

[2.2] Về tài sản chung, nợ chung: Anh H, chị N không yêu cầu giải quyết nên không xét.

[2.3] Về án phí: Ghi nhận sự tự nguyện của anh Nguyễn Viết H chịu cả số tiền 300.000 (*Ba trăm nghìn*) đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 (*Ba trăm nghìn*) đồng đã nộp theo Biên lai thu số BLTU/26E/0014524 ngày 16/06/2026 của Thi hành án dân sự thành phố H.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND TP Hà Nội;
- VKSND khu vực 8 – Hà Nội;
- Thi hành án dân sự TP. Hà Nội;
- UBND xã A, TP. H (GCNKH số 006/2021 ngày 15/01/2021 của UBND xã Đ, huyện H, thành phố H);
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Đoan